TÒA ÁN NHÂN DÂ **KHU VỰC 9 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:104/2026/QĐST-HNGĐ	*Đắl Lắk, ngày 01 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 171/2026/TLST–HNGĐ, ngày 08 tháng 6 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Thanh Th, sinh năm 1990; Số CCCD 066190003172, cấp ngày 25 tháng 4 năm 2021; địa chỉ: địa chỉ: Thôn 1, xã Ea W, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thế S, sinh năm 1988. Số CCCD 066088017504, cấp ngày 27 tháng 12 năm 2021; địa chỉ: Thôn 1, xã Ea W, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 55, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị Thanh Th và anh Nguyễn Thế S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Thanh Th và anh Nguyễn Thế S thuận tình ly hôn.

Về con chung: Các đương sự thỏa thuận giao cháu Nguyễn Huỳnh Lan A, sinh năm 2011, Nguyễn Huỳnh Khánh Th, sinh năm 2013 và Nguyễn Huỳnh An N, sinh năm 2016 cho chị Huỳnh Thị Thanh Th chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con chung là anh Nguyễn Thế S có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cải trở.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Huỳnh Thị Thanh Th đồng ý chịu số tiền 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Phòng THADS Khu vực 9 - Đắk Lắk, theo biên lai số: 0006460, ngày 05/6/2026. Trả lại cho chị Huỳnh Thị Thanh Th số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn lại tại biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 9;
- Phòng THADS khu vực 9;
- UBND xã Ea Wy, tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Năng Quân